

Số: /QĐ-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và Kế hoạch
lựa chọn nhà thầu: Tiểu dự án Xây mới đường giao
thông từ xã Đăk Ang đi khu sản xuất kết hợp dân sinh thôn
Đăk Blai - Đăk Rme (lý trình: Km3+000-Km5+500), thuộc
Dự án Giảm nghèo Khu vực Tây Nguyên - tỉnh Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KONTUM

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật: Đầu thầu năm 2013, Đầu tư công năm 2014, Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về Quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 59/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 tháng 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 01 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về Quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các

nhà tài trợ;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Hiệp định Tài trợ số 5330-VN ngày 24 tháng 4 năm 2014 được ký kết giữa Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp hội Phát triển quốc tế;

Căn cứ Văn bản số 1440/TTg-QHQT ngày 18 tháng 9 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục Dự án Giảm nghèo khu vực Tây Nguyên do Ngân hàng Thế giới (WB) tài trợ;

Căn cứ Quyết định số 551/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Giảm nghèo Khu vực Tây Nguyên - tỉnh Kon Tum;

Xét Tờ trình số 82/TTr-BQLDA ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Ban Quản lý Dự án Giảm nghèo Khu vực Tây Nguyên - tỉnh Kon Tum (*kèm theo hồ sơ*) và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo kết quả thẩm định số 126/BC-SKHĐT ngày 26 tháng 4 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Tiểu dự án với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên Tiểu dự án: Xây mới đường giao thông từ xã Đăk Ang đi khu sản xuất kết hợp dân sinh thôn Đăk Blai - Đăk Rme (*lý trình: Km3+000-Km5+500*).

2. Chủ đầu tư: Ban quản lý Dự án Giảm nghèo khu vực Tây Nguyên tỉnh Kon Tum.

3. Mục tiêu đầu tư: Nhằm phục vụ nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa, phân bón nông phẩm của bà con nhân dân, hạn chế những tai nạn cho người và phương tiện khi tham gia giao thông, góp phần tạo sự chuyển biến nhanh hơn về đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số trong vùng dự án.

4. Nội dung quy mô đầu tư xây dựng:

- Loại, cấp công trình: Công trình đường bộ, cấp IV (*Thông tư số 03/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng*).

- Cấp đường: Đường giao thông nông thôn cấp B (*TCVN 10380:2014*).

- Tổng chiều dài tuyến $L = 2.333,91$ m. Điểm đầu tại Km3+00 (*giáp với đường bê tông xi măng đi thôn Đăk Blai*). Điểm cuối kết thúc tại Km5+333,91 (*đường mòn đi khu sản xuất*).

- Tốc độ thiết kế $V: 20$ Km/h. Độ dốc dọc tối đa $I_{dmax} = 14,45\%$.

- Bề rộng nền, mặt, lề đường: $B_n = 4$ m, $B_m = 3$ m, $B_l = 0,5 \times 2 = 1$ m.

- Bán kính đường cong nằm tối thiểu $R_{\min} = 20$ m.
 - Trong đường cong có $R \leq 50$ m, có mở rộng nền đường theo quy định.
 - Độ dốc ngang mặt đường, lề đường: $I_m = 2\%$, $I_l = 4\%$
 - Độ dốc mái taluy nền đường đào, đắp: 1/1, 1/1,5.
 - Tải trọng thiết kế nền, mặt đường: Trục xe 2,5 tấn.
 - Tần suất thiết kế công, nền đường: $P = 10\%$.
 - Độ chặt yêu cầu nền đường $K \geq 0,95$.
 - Tận dụng nền đường tại các đoạn có bề rộng nền ≥ 6 m làm đoạn tránh xe gồm các đoạn: Km3+063,64 - Km3+113,04, Km3+268,14 - Km3+306,58, Km3+522 - Km3+542, Km3+972 - Km4+007,22, Km4+781,34 - Km4+832,15, Km5+223,1 - Km5+248,68. Ngoài ra thiết kế mở rộng mặt đường một số vị trí đoạn tránh xe, kết cấu mặt đường mở rộng như kết cấu mặt đường chính.
 - Kết cấu mặt đường từ trên xuống như sau: Mặt đường bê tông xi măng đá 1x2 M250 dày 18 cm, lót 1 lớp giấy dầu, móng cấp phối đá dăm loại I Dmax25 dày 14 cm. Khuôn đường lu lèn độ chặt $K \geq 0,95$.
 - Bố trí khe co, khe dẫn theo quy định.
 - Lề đường: Lề đường bằng đất lu lèn độ chặt $K \geq 0,95$. Những đoạn có gia cố rãnh dọc thì lề đường được gia cố bằng bê tông xi măng đá 1x2 M150 dày 18 cm trên lớp giấy dầu. Bố trí khe ngang lề đường trùng với khe mặt đường.
 - Hệ thống thoát nước dọc: Rãnh thoát nước dọc đào trần hình thang, kích thước (40x40x120) cm. Những đoạn có độ dốc dọc lớn hơn 5%, rãnh dọc được gia cố bằng tấm đan bê tông xi măng đá 1x2 M150, kích thước (57x50x7) cm trên lớp vữa xi măng M100, đáy rãnh bằng bê tông xi măng M150 đổ tại chỗ dày 7cm.
 - Hệ thống thoát nước ngang: Thiết kế cống tròn bê tông cốt thép D100cm, D150cm, cống bản (60x80) cm và cống hộp 3 x (300x300) cm.
 - Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế cọc tiêu tại các vị trí taluy âm cao hơn 2m theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2016/BGTVT.
5. Tổ chức lập dự án kỹ thuật: Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư số 9 Kon Tum.
 6. Chủ nhiệm lập dự án: Ông Nguyễn Thanh Triều - Kỹ sư giao thông.
 7. Địa điểm xây dựng: Xã Đăk Ang, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.
 8. Diện tích sử dụng đất: Khoảng 36.000 m².
 9. Loại, cấp công trình, nhóm dự án: Công trình giao thông đường bộ, cấp IV, dự án nhóm C.
 10. Số bước thiết kế: Một bước.
 11. Phương án xây dựng (thiết kế bản vẽ thi công): Sở Giao thông vận tải thẩm định tại Văn bản số 428/SGTVT-QLCLCTGT ngày 19 tháng 4 năm 2019.
 12. Thiết bị công nghệ (nếu có): Không có.

13. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư (nếu có): Không có.

14. Tổng mức đầu tư - Tổng dự toán:

TT	Hạng mục chi phí	Giá trị (đồng)
1	Chi phí xây dựng	11.464.151.000
2	Chi phí khác	797.955.000
	Tổng cộng	12.262.106.000

15. Nguồn vốn đầu tư, bao gồm:

- Vốn ODA (Ngân hàng Thế giới): 11.968.574.000 đồng.

- Vốn đối ứng (Ngân sách tỉnh): 293.532.000 đồng.

16. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

17. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019.

18. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.

19. Phương thức tổ chức thực hiện: Theo quy định hiện hành.

Điều 2. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình: Tiểu dự án trên với các nội dung như phụ lục Kế hoạch lựa chọn nhà thầu kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

1. Chủ đầu tư (Ban Quản lý Dự án Giảm nghèo Khu vực Tây Nguyên - tỉnh Kon Tum) có trách nhiệm thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước Việt Nam và Nhà tài trợ về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, về đấu thầu, các nội dung đã được phê duyệt tại Điều 1 và Điều 2 của Quyết định này và chịu trách nhiệm về tính hiệu quả của công trình.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định trình phê duyệt các nội dung thuộc Tiểu dự án trên.

Điều 4. Giám đốc: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Giám đốc Ban Quản lý Dự án Giảm nghèo Khu vực Tây Nguyên - tỉnh Kon Tum chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HTKT1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Tuấn

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU MỘT SỐ GÓI THẦU

Tiểu dự án: Tiểu dự án Xây mới đường giao thông từ xã Đăk Ang
đi khu sản xuất kết hợp dân sinh thôn Đăk Blai - Đăk Rme (lý trình: Km3+000-Km5+500),
thuộc Dự án Giảm nghèo Khu vực Tây Nguyên - tỉnh Kon Tum

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND, ngày tháng năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (VNĐ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu (Phương pháp đấu thầu)	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Phương pháp kiểm tra của Nhà tài trợ (Ngân hàng Thế giới)	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Xây mới đường giao thông từ xã Đăk Ang đi khu sản xuất kết hợp dân sinh thôn Đăk Blai - Đăk Rme (lý trình: Km3+000-Km5+500) - Ký hiệu gói thầu: KT.HP3.W3.DUONG.2019	11.968.574.000	(*)	Đấu thầu cạnh tranh trong nước (NCB)	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Sau	Quý II, năm 2019	Trọn gói	100 ngày
2	Kiểm toán công trình	215.813.000	(*)	Chỉ định thầu rút gọn	Theo quy trình rút gọn		Quý IV, năm 2019	Trọn gói	30 ngày
	Tổng cộng	12.184.387.000							

Ghi chú: (*) Vốn ODA (Ngân hàng Thế giới) và vốn đối ứng (Ngân sách tỉnh)



Phu luc Dak Ang.xls

